

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về kế hoạch
tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh**

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh, do Thường trực HĐND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1 Điều 78 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: "Hội đồng nhân dân quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân". Do đó, để thực hiện đúng quy định của pháp luật và giúp công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh đạt chất lượng, việc Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2024 là cần thiết và đúng quy định pháp luật.

Các nội dung trong Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh phù hợp với những nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND tỉnh được quy định trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, Ban Pháp chế nhất trí đề nghị HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đối với những nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban, đồng thời, đề nghị UBND tỉnh quan tâm một số vấn đề sau:

1. Trong công tác xây dựng chính quyền: Tập trung chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện triển khai rà soát, sắp xếp kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ để giảm áp lực chi ngân sách nhà nước. Triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án tổng thể và Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp qua đó nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

2. Trong công tác tư pháp, công tác thanh tra: Cần có chính sách hỗ trợ phát triển các tổ chức và chức danh bổ trợ tư pháp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp, công chứng, thừa phát lại, luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật. Tập trung đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

3. Trong công tác quốc phòng- an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội: Thực hiện tốt chủ trương kết hợp quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng. Chuẩn bị các phương án, kế hoạch, xử lý có hiệu quả tình huống tác chiến, nhất là trong điều kiện tác chiến công nghệ cao và ứng phó hiệu quả các thách thức an ninh phi truyền thống. Đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa quốc phòng, an ninh. Tăng cường trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là

tội phạm có tổ chức, tín dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao... Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng các loại pháo trái phép trước và trong dịp Tết Nguyên đán 2024. Tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ trong tình hình mới và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy, phục vụ có hiệu quả hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của người dân và DN; tạo môi trường thuận lợi để phát triển KT-XH.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

Số: 328 /BC-HĐND

Quảng Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2472/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú năm 2020: *Công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ khi đáp ứng điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không thấp hơn 08 m² sàn/người.* Đồng thời, để có cơ sở thực hiện việc quản lý nhà nước đối với việc đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ của công dân đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Quảng Bình thì việc UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Tại kỳ họp này, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình với mức diện tích tối thiểu 8 m² sàn/người là phù hợp với quy định của Luật Cư trú năm 2020 và tình hình thực tế tại địa phương. Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024, do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2391/TTr-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết

Theo báo cáo của UBND tỉnh, năm học 2023-2024 toàn tỉnh có 243.332 học sinh sắp xếp thành 7.885 lớp tại 542 trường (tăng 91 lớp, 4.282 học sinh). Do số lượng học sinh ngày càng tăng, giáo viên thiếu nhưng phải thực hiện tinh giản 10% biên chế theo lộ trình nên buộc UBND tỉnh, các địa phương và các cơ sở giáo dục phải triển khai nhiều giải pháp để đảm bảo phương châm “có học sinh thì phải có giáo viên dạy học”. Nhiều giải pháp được triển khai như: phải nhập lớp dẫn đến vượt quá số lượng học sinh/lớp theo quy định; giáo viên dạy liên cấp, liên trường; dạy chéo môn; dạy vượt thời gian quy định (nhưng không có kinh phí chi trả),... đã phần nào giải quyết được những vướng mắc do thiếu giáo viên nhưng không thể đảm bảo lâu dài và rất khó khăn cho công tác dạy và học. Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024 là cần thiết nhằm giải quyết tình trạng thiếu nhiều giáo viên như hiện nay.

2. Cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Tại khoản 4, Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập quy định: “Đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, nhưng số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm không quá 70% số chênh lệch

giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định.”.

Vì vậy, trên cơ sở quy định của Chính phủ, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024 là phù hợp với quy định của pháp luật để làm cơ sở cho việc ký hợp đồng, quản lý và sử dụng lao động thực hiện việc giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

- UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập 1.144 chỉ tiêu.

Tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 quy định: Số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm không quá 70% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Năm 2024, dự kiến sẽ giao 12.898 biên chế giáo viên cho các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh, như vậy sẽ thiếu 1.635 biên chế so với số biên chế tính theo định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Vì vậy, việc UBND tỉnh trình 1.144 chỉ tiêu/1.635 chỉ tiêu còn thiếu là phù hợp (bằng 69,96% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với định mức Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định).

- Về thời gian hợp đồng: Dự thảo nghị quyết quy định, thời gian ký hợp đồng lao động tối đa 12 tháng là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 4, Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ: Đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung.

- Về quyền lợi của người lao động: UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 được áp dụng tiền lương theo bảng lương viên chức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề¹ và các chế độ khác có liên quan nhằm đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động và thực hiện đúng các quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

¹ Tại Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính quy định về phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết. Sau khi Nghị quyết được thông qua, đề nghị UBND tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện hợp đồng giáo viên để kịp thời bổ sung biên chế cho các cơ sở giáo dục còn thiếu; quá trình hợp đồng đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, xem xét có chính sách thu hút nguồn lao động chất lượng cao đối với ngành giáo dục của tỉnh.

- Chỉ đạo rà soát tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập khác trên địa bàn tỉnh (ngoài lĩnh vực giáo dục) để xem xét điều chỉnh chuyên biên chế tự đảm bảo cho các đơn vị này, tăng số lượng viên chức cho lĩnh vực giáo dục đủ biên chế thực hiện nhiệm vụ nhằm tạo điều kiện cho người làm việc trong lĩnh vực giáo dục ổn định công việc, yên tâm công tác, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2394/TTr-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 61/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, trong đó có những quy định mới thay thế Nghị định số 34/2019/NĐ-CP; vì vậy, việc ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố để phù hợp với quy định mới là cần thiết.

Tại khoản 3, khoản 5 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

“3. Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; các quy

định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã, thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

b) Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;

c) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương;

....

5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể các nội dung tại điểm c khoản 3 Điều này không phải xin ý kiến các Bộ, cơ quan trung ương”.

Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết, đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Tại dự thảo Nghị quyết, quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách theo đúng quy định của pháp luật; quy định về chức danh, mức phụ cấp bảo đảm theo mức khoán quỹ phụ cấp và bảo đảm tính linh động cho UBND cấp huyện lựa chọn quyết định phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của từng địa phương, do đó Ban Pháp chế nhất trí đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh một số nội dung sau:

- Sắp tới, việc thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 sẽ có một số thay đổi đối với bộ máy cấp xã và thôn, tổ dân phố. Vì vậy, hàng năm, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo đánh giá tình hình thực hiện nghị

quyết để kịp thời phát hiện các bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai (nếu có) để trình HĐND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi Nghị quyết đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu trình HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 23/2011/NQ-HĐND ngày 10/12/2011 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp đối với Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ bộ phận thuộc xã, phường, thị trấn và Bí thư chi bộ xóm trực thuộc Đảng uỷ cơ sở xã trên địa bàn tỉnh đảm bảo đồng bộ, phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ Đảng ở cơ sở phát huy trách nhiệm, yên tâm công tác.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2024 cho các đơn vị hành chính huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Bình

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2024 cho các đơn vị hành chính huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Bình, do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2395/TTr-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố: “4. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, nhưng phải bảo đảm tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã thuộc các đơn vị hành chính cấp huyện không vượt quá tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã tính cho cả đơn vị hành chính cấp tỉnh theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này.”. Đồng thời, tại khoản 4 Điều 6 có quy định: “4. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, nhưng phải bảo đảm tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc các đơn vị hành chính cấp huyện không vượt quá tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tính cho cả đơn vị hành chính cấp tỉnh theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này.”.

Để triển khai các nhiệm vụ theo các quy định nêu trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết là cần thiết, đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Tại dự thảo Nghị quyết, dự kiến số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã bám sát quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, các quy định pháp luật có liên quan¹ và phù hợp với hiện trạng các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh, Ban Pháp chế nhất trí đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua như đề nghị của UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2024 cho các đơn vị hành chính huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Bình, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



(Handwritten signature)
Nguyễn Lương Bình

¹ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính có quy định tiêu chuẩn về quy mô dân số, diện tích tự nhiên của xã, phường, thị trấn; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

Số: 324 /BC-HĐND

Quảng Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc quyết định biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính và phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 của tỉnh Quảng Bình

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc quyết định biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính và phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 của tỉnh Quảng Bình, do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2390/TTr-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 66 Luật Cán bộ, công chức; Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức quy định: UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh quyết định biên chế công chức trong cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện trong số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao.

Tại khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 9, Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: Căn cứ đề nghị của UBND cấp tỉnh, HĐND cấp tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của địa phương.

Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 là đúng thẩm quyền và làm cơ sở cho việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

- Về biên chế công chức: Tại dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh quyết định giao biên chế công chức năm 2024 là 1.697 biên chế,

giảm 23 biên chế so với năm 2023¹ là phù hợp với lộ trình tinh giản biên chế của Bộ Chính trị giao² và phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh hiện nay.

- Về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Tại dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh phê duyệt 19.681 người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2024, giảm 350 người so với năm 2023³ là phù hợp với quyết định của Bộ Chính trị về biên chế giai đoạn 2022 - 2026⁴ và phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh hiện nay.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết.

- Riêng đối với số lượng người làm việc trong các Hội cấp tỉnh, cấp huyện có tính chất đặc thù: trong các năm trước, HĐND tỉnh đã quyết định giao căn cứ theo văn bản thẩm định của Bộ Nội vụ và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đến nay, Trung ương chưa có hướng dẫn cụ thể việc triển khai thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí theo chủ trương của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức⁵; vì vậy, để tiếp tục tạo điều kiện ổn định người làm việc trong các Hội cấp tỉnh, cấp huyện có tính chất đặc thù đã giao từ các năm trước, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, cân nhắc, quyết định giao số lượng người làm việc trong các Hội cấp tỉnh, cấp huyện có tính chất đặc thù trong năm tới. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh khẩn trương có văn bản kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương sớm ban hành hướng dẫn thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí cho các Hội đặc thù để thống nhất thực hiện.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết về việc quyết định biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính và phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 của tỉnh Quảng Bình, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

¹ Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Bình năm 2023 được HĐND tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 là 1.720 biên chế.

² Tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị² đã giao chỉ tiêu biên chế công chức của tỉnh Quảng Bình đến năm 2026 là 1.656 biên chế, giảm 87 biên chế so với năm 2022. Như vậy, từ năm 2023 đến năm 2026 mỗi năm phải giảm 22 biên chế công chức.

³ Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023 đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 là 20.031 người.

⁴ Tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị đã giao chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Bình đến năm 2026 là 18.498 người, giảm 1.746 người so với năm 2022 (bình quân mỗi năm giảm 350 người)

⁵ Theo đó, tại tiết b điểm 2 Mục III: "Giữ ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp đến hết năm 2016. Từ năm 2017, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao".

BÁO CÁO

**Thẩm tra Báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2023 và
nhiệm vụ trọng tâm năm 2024**

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung các báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Trong năm 2023 số việc phải thi hành án tăng cao¹, nhưng các cơ quan thi hành án dân sự đã có nhiều cố gắng, nỗ lực triển khai đồng bộ các giải pháp và đã đạt được một số kết quả tích cực. Các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, thực hiện đúng quy định về xác minh, phân loại án có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành. Cơ quan Thi hành án dân sự hai cấp đã tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự. Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc đối với các địa bàn có nhiều án và kết quả đạt thấp; tích cực triển khai thực hiện kế hoạch xử lý các vụ việc có liên quan đến tín dụng, ngân hàng, chủ động giải quyết đối với các vụ việc có điều kiện nhưng chưa được thi hành dứt điểm; đã áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 101 trường hợp, tăng 27 trường hợp so với cùng kỳ. Nhờ vậy, tỷ lệ số việc thi hành án đã giải quyết tăng so với cùng kỳ năm trước, vượt chỉ tiêu do Tổng cục Thi hành án giao. Việc thi hành án thu nộp vào ngân sách nhà nước đạt được kết quả cao, đạt 90,05% về số việc và 66,61% về số tiền phải thi hành án.

Tuy nhiên, công tác thi hành án dân sự vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục như: Vẫn còn một số vụ việc tồn đọng nhiều năm vẫn chưa giải quyết được; tỷ lệ đã thi hành án xong về tiền đạt được vẫn còn thấp (chỉ đạt 37,15%), còn thiếu 8,45% so với chỉ tiêu do Tổng cục Thi hành án giao, số việc và số tiền có điều kiện thi hành án nhưng chưa thi hành phải chuyển kỳ sau còn nhiều; kết quả bán đấu giá tài sản và việc thi hành án đối với các khoản thu vào ngân sách nhà nước đạt kết quả thấp so với số việc có điều kiện thi hành án. Vẫn còn nhiều vụ đã ra quyết định cưỡng chế thi hành án nhưng chưa tổ chức cưỡng chế. Trong số 19 việc thi hành án thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về kinh tế - tham

¹ Tăng 622 việc, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022.

những vẫn còn có 08 việc chưa thi hành. Có vụ việc chưa thống nhất quan điểm về phương án giải quyết nên đương sự gửi đơn khiếu nại nhiều lần nhưng đến nay chưa giải quyết dứt điểm².

Đề nghị Cục THADS tỉnh chỉ đạo các Chấp hành viên chủ động phân loại, xác minh điều kiện thi hành án, tích cực vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành. Chỉ đạo các cơ quan thi hành án dân sự có biện pháp quyết liệt tổ chức thi hành các vụ việc có điều kiện thi hành án chưa thi hành; tham mưu Ban chỉ đạo THADS tỉnh chỉ đạo công tác phối hợp giữa cơ quan THADS với chính quyền địa phương, nhất là lực lượng Công an và các ban, ngành khác liên quan trong thi hành những vụ việc tồn đọng kéo dài nhiều năm; tổ chức thi hành đối với các vụ việc đã ra quyết định cưỡng chế có huy động lực lượng nhưng chưa tổ chức cưỡng chế. Tăng cường rà soát, xác minh những trường hợp người phải thi hành án đủ điều kiện được miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án để lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm theo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức dứt điểm các vụ việc thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về kinh tế - tham nhũng chưa thi hành xong. Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới nghiên cứu các hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng cục Thi hành án để sớm giải quyết dứt điểm vụ việc thi hành án theo yêu cầu của Ngân hàng Quân đội.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

² Vụ thi hành án theo đơn yêu cầu của Ngân hàng Quân đội.

BÁO CÁO
Thẩm tra Báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2023
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo của VKSND tỉnh về kết quả công tác kiểm sát năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung các báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Trong năm 2023, VKSND hai cấp đã tập trung thực hiện các chỉ thị, kế hoạch công tác của VKSND tối cao đề ra, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp theo quy định pháp luật. Chủ động phối hợp chặt chẽ cùng các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, đấu tranh, kịp thời xử lý theo pháp luật nhiều vụ án phức tạp được người dân quan tâm. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự đạt kết quả cao. Qua công tác kiểm sát đã kịp thời phát hiện, kiến nghị các cơ quan điều tra khắc phục vi phạm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan, sai, hạn chế bỏ lọt tội phạm. Quan tâm thực hiện công tác kiểm sát các bản án, quyết định, kịp thời kháng nghị phúc thẩm, báo cáo đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm bảo đảm cho việc xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự được thực hiện trực tiếp theo định kỳ, kịp thời phát hiện, kiến nghị khắc phục các vi phạm. VKSND đã quan tâm công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính; kiểm sát công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính góp phần nâng cao chất lượng công tác xét xử và thi hành án dân sự, án hành chính, kịp thời phát hiện sai sót và kiến nghị, kháng nghị khắc phục theo thẩm quyền. Thực hiện Chương trình cải cách tư pháp của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh năm 2023, VKSND tỉnh đã từng bước thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra. VKSND hai cấp đã phối hợp với TAND cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa theo hình thức trực tuyến theo tinh thần cải cách tư pháp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần quan tâm để có giải pháp khắc phục đó là: Việc kiểm sát điều tra một số vụ án hình sự chưa

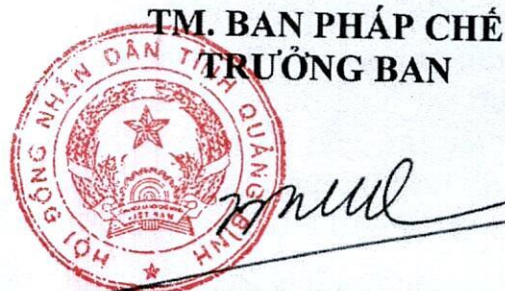
chặt chẽ, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ nên Tòa án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, xét xử trong một số vụ án hình sự, kiểm sát giải quyết, xét xử án dân sự chưa phát hiện các sai sót của Cơ quan điều tra, của Tòa án nên vẫn còn một số vụ việc án bị hủy, sửa. Còn một số vụ án hình sự quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình xét xử sơ thẩm không xét hỏi làm rõ để yêu cầu bị cáo cung cấp bổ sung, khi xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ nên cấp phúc thẩm đã sửa án sơ thẩm, những hạn chế này có trách nhiệm của VKSND trong hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm. Vẫn còn một số vụ án việc truy tố và xét xử sơ thẩm bỏ sót hành vi phạm tội nên bị cấp phúc thẩm hủy án để điều tra lại theo thủ tục chung. Số kháng nghị của VKSND cấp huyện còn hạn chế so với số lượng án bị cấp phúc thẩm sửa hoặc hủy án sơ thẩm. Hoạt động kiểm sát việc quản lý và xem xét cho hoãn thi hành án phạt tù vẫn còn có vụ việc thiếu chặt chẽ, sơ hở để bị án tiếp tục phạm tội. Ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của một số kiểm sát viên chưa cao, có trường hợp Kiểm sát viên vi phạm pháp luật bị khởi tố, điều tra về hành vi nhận hối lộ.

Đề nghị VKSND tỉnh tiếp tục quán triệt nâng cao trách nhiệm của Kiểm sát viên trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động điều tra, xét xử án hình sự; kiểm sát việc giải quyết vụ việc dân sự, hành chính, nhất là trong công tác thu thập, đánh giá chứng cứ; kịp thời phát hiện các sai sót; khắc phục, hạn chế tình trạng án hình sự bị trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung; nâng cao hơn nữa chất lượng kiểm sát bản án để kháng nghị phúc thẩm, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Chỉ đạo thực hiện và kiểm sát chặt chẽ việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng về áp dụng thủ tục rút gọn trong giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, hành chính và việc thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh khi hỏi cung bị can. Đề nghị VKSND tỉnh có biện pháp quản lý chặt chẽ để kiểm soát quyền lực trong việc thi hành công vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức lối sống cho đội ngũ Kiểm sát viên.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

**Thẩm tra Báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung Báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Trong năm 2023, mặc dù số lượng các vụ án thụ lý tăng cao nhưng Tòa án nhân dân hai cấp đã nỗ lực, cố gắng thực hiện tốt công tác xét xử, giải quyết các loại án, tỷ lệ án đã giải quyết tăng so với năm 2022. Việc xét xử các vụ án hình bảo đảm kịp thời, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chưa phát hiện trường hợp oan sai; việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung cơ bản đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Việc theo dõi án có hiệu lực và ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn pháp luật quy định. Việc giải quyết, xét xử đối với các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính cơ bản khách quan, đúng pháp luật, kịp thời giải quyết các tranh chấp, bảo đảm các quyền và lợi ích chính đáng của cá nhân, cơ quan, tổ chức. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; số vụ việc hòa giải, đối thoại thành đạt kết quả cao, nhờ đó giảm được lượng án phải thụ lý giải quyết. TAND tỉnh đã tích cực chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tư pháp; đổi mới công tác xét xử, nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa. TAND hai cấp đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp, ứng dụng công nghệ thông tin, đăng tải công khai các thông tin hoạt động, lịch xét xử, văn bản cần tổng đạt và công bố các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử; quan tâm tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp, các phiên tòa trực tuyến xét xử các vụ án hình sự theo nghị quyết của Quốc hội. Số vụ án được xét xử theo hình thức trực tuyến vượt cao so với chỉ tiêu do TAND tối cao giao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của TAND hai cấp vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Án bị sửa, hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán chiếm tỷ lệ còn cao. Còn nhiều vụ án hình sự quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng quá trình xét xử sơ thẩm không xét hỏi làm rõ để yêu cầu bị cáo cung cấp bổ sung, khi xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ nên cấp phúc thẩm phải sửa án sơ thẩm để giảm nhẹ hình phạt. Việc xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự vẫn xảy ra tình trạng bỏ lọt hành vi phạm tội nên bị VKSND tỉnh kháng nghị xét xử phúc thẩm sửa án hoặc hủy án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Việc quản lý và xem xét cho hoãn thi hành án phạt tù vẫn còn có vụ việc thiếu chặt chẽ, sơ hở để người bị án tiếp tục phạm tội. Tiến độ giải quyết án tranh chấp dân sự, án kinh doanh thương mại chưa bảo đảm yêu cầu, tỷ lệ giải quyết chưa cao. Vẫn còn tình trạng tạm đình chỉ việc giải quyết các vụ án thiếu căn cứ pháp luật. Vẫn có một số bản án dân sự tuyên án không rõ ràng nên Cơ quan Thi hành án dân sự phải ban hành công văn yêu cầu giải thích làm chậm tiến độ thi hành án. Việc phân công Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử chưa đồng đều, ảnh hưởng đến tính đại diện của các tầng lớp nhân dân (trong năm 2023, có những Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử trên 100 vụ nhưng có một số vị Hội thẩm nhân dân chỉ tham gia xét xử 02 đến 03 vụ, thậm chí có 02 vị Hội thẩm nhân dân không xét xử vụ án nào).

Đề nghị TAND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng trong thu thập, xét hỏi¹, đánh giá chứng cứ, áp dụng pháp luật qua đó hạn chế tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Chỉ đạo TAND cấp huyện chú trọng công tác hòa giải, kiên trì hòa giải trong giải quyết các vụ án ly hôn để nâng cao tỷ lệ hòa giải đoàn tụ thành. Quan tâm theo dõi, chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện thực hiện giải quyết các vụ án theo thủ tục rút gọn khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tố tụng; quan tâm theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện quy định phân công Thẩm phán giải quyết các vụ án theo nguyên tắc vô tư, khách quan, ngẫu nhiên; thực hiện việc nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật tố tụng và hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán TANDTC. Phân công các Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử đầy đủ, bảo đảm tính đại diện của các thành phần và các tầng lớp nhân dân. Kiên quyết thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi cản trở hoạt động tố tụng theo quy định tại

¹ Nhất là việc xét hỏi về các tình tiết giảm nhẹ về thành tích trong công tác, lao động và cuộc sống tại địa phương của bị cáo và người thân. Việc bỏ sót các tình tiết giảm nhẹ là nguyên nhân chủ yếu để cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Pháp lệnh số: 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng. Thông qua công tác xét xử quan tâm nghiên cứu, tổng hợp kiến nghị với các cơ quan, tổ chức áp dụng biện pháp phòng, chống tội phạm, khắc phục nguyên nhân, điều kiện phát sinh tranh chấp dân sự, hành chính; kiến nghị phòng ngừa đối với sai sót, vi phạm trong quản lý hành chính nhà nước. Kiến nghị với TANDTC, UBND tỉnh hỗ trợ ngân sách để xây dựng cơ sở vật chất phục vụ xét xử trực tiếp trong hệ thống Tòa án.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN



[Handwritten signature]

Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024, trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung Báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Triển khai thực hiện kế hoạch công tác năm 2023, UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các quy định pháp luật và chỉ đạo của cấp trên về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân. Công tác tiếp công dân định kỳ được duy trì hằng tháng, kịp thời đối thoại, giải thích, hướng dẫn cho công dân thực hiện tốt quyền khiếu nại, tố cáo, đồng thời chỉ đạo các cơ quan giải quyết đúng quy định; đã tập trung chỉ đạo giải quyết nhiều vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở.

Năm 2023, tình hình công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh và Trụ sở tiếp công dân cấp huyện và các sở, ngành đã giảm so với năm 2022. Số lượng đơn kiến nghị, phản ánh giảm, trong khi đó số đơn khiếu nại, tố cáo tiếp nhận tăng, trong đó đơn tố cáo tăng cao¹, tuy nhiên số đơn đủ điều kiện thụ lý giải quyết lại giảm. Nội dung khiếu nại, kiến nghị chủ yếu liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng; về giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; về giải quyết chế độ cho người có công; việc chậm thực hiện các quy hoạch;... Nội dung tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đất đai, tố cáo việc không thực hiện văn bản chỉ đạo của cấp trên, bao che cho cấp dưới;... Điều đáng quan tâm là tình hình đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vượt cấp còn nhiều, một số vụ việc đã được giải quyết theo quy định nhưng công dân vẫn tiếp tục gửi đơn khiếu nại, tố cáo; cá biệt, có một số công dân lợi dụng, cố chấp, chây ỳ trong thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo; số đơn gửi không đúng thẩm quyền, đơn nặc danh, mạo danh, sao chụp chữ ký, trùng đơn không đủ điều kiện thụ lý chiếm tỷ lệ cao (1.579/1.665 đơn).

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục đó là: Việc đôn đốc, theo dõi kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo sau khi đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền chưa thường xuyên; vẫn còn tình trạng xử lý chuyển đơn khiếu nại, tố cáo

¹ Năm 2022 có 207 đơn tố cáo, năm 2023 có 264 đơn tố cáo, tăng 57 đơn..

lòng vòng. Việc giải quyết một số đơn khiếu nại, tố cáo ở các xã, phường, thị trấn và cấp phòng, ban chất lượng chưa cao. Một số đơn khiếu nại chưa được xem xét, giải quyết một cách triệt để, chính xác, chưa tích cực đối thoại, giải thích thấu đáo dẫn đến công dân tiếp tục khiếu nại nhiều lần.

Dự báo trong thời gian tới tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại những địa phương có triển khai thực hiện các dự án như Đường ven biển, Cao tốc Bắc - Nam; cơ sở 2 của Bệnh viện đa khoa Bắc Quảng Bình;... Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện quan tâm hơn nữa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các văn bản pháp luật về đất đai, các quy định về chế độ, chính sách đối với người có công; phát huy vai trò của Trung tâm trợ giúp pháp lý, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư trong tư vấn pháp luật cho Nhân dân để hạn chế việc khiếu kiện thiếu căn cứ, gửi đơn sai thẩm quyền. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện làm tốt công tác quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường giải pháp mặt bằng, tái định cư nhằm hạn chế nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã thụ lý; quan tâm thực hiện việc đối thoại, kiên trì phổ biến, giải thích các quy định pháp luật trong quá trình giải quyết khiếu nại để hạn chế việc tiếp tục khiếu nại không có căn cứ. Tăng cường công tác tập huấn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ, công chức; nhất là cán bộ, công chức cấp xã, các phòng chuyên môn của UBND cấp huyện. Chỉ đạo UBND cấp huyện thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, tố tụng hành chính về cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án; thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng người trong các vụ án hành chính. Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện việc cập nhật kịp thời thông tin, dữ liệu về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- TAND, VKSND;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

Số: 319 /BC-HĐND

Quảng Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Thẩm tra Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và
vi phạm pháp luật năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024**

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung Báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện ban hành các chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận; công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ được thực hiện đồng bộ với nhiều hình thức như: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường thông tin về các hình thức, thủ đoạn phạm tội để Nhân dân chủ động phòng ngừa; tiếp tục đẩy mạnh tổ chức các phong trào, mô hình, các cuộc vận động toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, trật tự an toàn xã hội; các lực lượng chức năng đã chú trọng việc quản lý các địa bàn trọng điểm, quản lý các đối tượng có tiền án, tiền sự, những đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người chấp hành án treo, án cải tạo không giam giữ, người nghiện ma túy;... quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Các cơ quan chức năng đã lập hồ sơ thực hiện thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 42 đối tượng nghiện ma túy. Đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Cùng với các hoạt động phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, các lực lượng chuyên trách đã tăng cường công tác nắm tình hình, tập trung xử lý tố giác, tin báo tội phạm; đã khởi tố, điều tra, xử lý 724 vụ, 1.214 bị can. Các cơ quan chức năng đã phát hiện, điều tra, xử lý nhiều vụ án lớn đối với các hành vi phạm tội như: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; hành vi đánh bạc theo hình thức game online; hành vi cho vay lãi nặng; mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, vật liệu nổ;... Các cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân đã tăng

cường phối hợp điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án, cơ bản bảo đảm tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm. Trong năm các cơ quan có thẩm quyền đã phát hiện 14.572 trường hợp vi phạm hành chính, xử phạt 58,614 tỷ đồng; hành vi vi phạm hành chính chủ yếu trong các lĩnh vực trật tự an toàn giao thông, gian lận thương mại, lĩnh vực lâm nghiệp và về an ninh trật tự.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật vẫn chưa có bước chuyển biến tích cực; tình hình tội phạm và vi phạm hành chính trong các lĩnh vực vẫn có chiều hướng gia tăng (tội phạm liên quan đến ma túy tăng 26 vụ, 63 bị cáo; tội phạm liên quan đến đánh bạc tăng 14 vụ; tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ tăng 15 vụ so với năm 2022). Vai trò trách nhiệm, công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể với các lực lượng chuyên trách trong việc phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật có nơi, có lúc chưa chặt chẽ và còn nhiều hạn chế. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có nội dung hiệu quả chưa cao. Công tác vận động và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh, trật tự ở một số địa phương còn hạn chế. Công tác phòng ngừa đối với một số loại tội phạm (ma túy, sử dụng công nghệ cao,...) hiệu quả chưa cao. Việc xác định tình trạng nghiện ma túy và lập hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, nhất là áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc còn nhiều hạn chế. Công tác phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực chưa được quan tâm đúng mức, còn bỏ sót nhiều hành vi phạm xảy ra nhưng chưa kịp thời phát hiện, xử lý. Vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, cấp xã trong việc phát hiện xử lý vi phạm hành chính chưa được phát huy¹.

Đề nghị UBND chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin rộng rãi về các hình thức thủ đoạn phạm tội, nhất là hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua tin nhắn, gọi điện thoại và mạng xã hội để Nhân dân chủ động phòng tránh; có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm về ma túy, đánh bạc, cho vay lãi nặng, tội phạm về môi trường, trộm cắp tài sản,...; chỉ đạo Công an tỉnh phát huy hơn nữa vai trò của lực lượng Công an xã trong xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, tham mưu xử lý triệt để các hành vi vi phạm hành chính về an ninh trật tự tại cơ sở; quan tâm đổi mới việc xây dựng các phong trào, mô hình về toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc và trật tự an toàn tại cơ sở, tăng cường tuyên truyền để người dân thấy được lợi ích khi phát hiện, phản ánh, tố giác, báo tin về hành vi vi phạm pháp luật.

¹ Trong báo cáo không có số liệu xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND các cấp trong đó có Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu để hỗ trợ ngân sách xây dựng phòng xét hỏi bị can, bị cáo có ghi âm, ghi hình; chỉ đạo cơ quan tham mưu soạn thảo báo cáo tổng hợp số liệu xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các cấp.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình
Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024, trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung Báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Trong năm 2023, UBND tỉnh chủ động ban hành văn bản và chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; ban hành các kế hoạch và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức; tiếp tục rà soát hoàn thiện các văn bản quy định về chế độ, chính sách, các tiêu chuẩn, định mức trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản công; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt, trả lương qua tài khoản; thực hiện quy tắc ứng xử của những người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã được tăng cường góp phần nâng cao nhận thức và ý thức phòng, chống tham nhũng. Các cơ quan chức năng đã tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện nhiều sai phạm, kịp thời xử phạt hành chính, kiến nghị thu tài sản bị thất thoát¹. Cơ quan điều tra đã khởi tố điều tra 12 vụ/13 bị can về các tội phạm tham nhũng. Nhìn chung công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng đã có bước chuyển biến tích cực; nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác phòng, chống tham nhũng đã được nâng cao hơn.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn những bất cập, hạn chế đó là: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, việc công khai, dân chủ vẫn có phần mang tính hình thức, chưa tạo được sự đột phá trong nhận thức và ý thức trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng; tình trạng vi phạm về chế độ định mức, tiêu chuẩn vẫn còn xảy ra ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị; vẫn còn một số cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện nhũng nhiễu, gây

¹ Đã phát hiện sai phạm 22.321,72 triệu đồng, đã kiến nghị thu hồi 14.491,5 triệu đồng.

khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong khi thực hiện nhiệm vụ; số vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện còn ít, chưa đáp ứng sự kỳ vọng của Nhân dân; công tác tự kiểm tra, thanh tra, giám sát phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị vẫn còn hạn chế, các vụ việc tham nhũng được phát hiện chủ yếu thông qua tin báo tội phạm, phản ánh của báo chí và Nhân dân; một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa quán triệt tốt các quy định pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập, còn lúng túng trong việc xác định đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm dẫn đến việc triển khai và gửi ban kê khai tài sản, thu nhập còn chậm so với quy định. Chỉ số về lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh được Thanh tra Chính phủ đánh giá chưa cao.

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động, quan tâm phổ biến, tập huấn về danh mục bí mật nhà nước, bảo vệ bí mật nhà nước đúng quy định. Có biện pháp kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập tại các cơ quan, đơn vị. Có các biện pháp để bảo đảm sự tin tưởng của người dân trong việc bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, tiêu cực, những nhiều, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, trong đó tập trung vào các lĩnh vực tài chính, đầu tư, quản lý đất đai, tài nguyên; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra sai phạm. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thống nhất hướng dẫn việc xác định cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, để bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ án tham nhũng, kết quả xử lý phải đảm bảo khách quan, nghiêm minh, có tính răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



(Handwritten signature)

Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo kết quả công tác năm 2023 của UBND tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo kết quả công tác năm 2023 của UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung các báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế nhận thấy rằng:

Năm 2023, UBND tỉnh, các thành viên của UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện các chính sách pháp luật và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đạt được những kết quả tích cực; chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện thủ tục đề nghị bổ sung việc ban hành các nghị quyết; phân công, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ trì soạn thảo nghị quyết để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành tại các kỳ họp thường lệ và các kỳ họp chuyên đề tạo cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch và phân công triển khai thực hiện việc soạn thảo, ban hành các quyết định QPPL thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo phân cấp, phân quyền của pháp luật và cơ quan nhà nước cấp trên. UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, ban hành quyết định quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chức năng chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thành công các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự tỉnh năm 2023; thực hiện các biện pháp xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn tỉnh; quan tâm công tác giáo dục quốc phòng; xây dựng lực lượng dự bị động viên, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã quan tâm ban hành các văn bản chỉ đạo, các chương trình, kế hoạch, bảo đảm nguồn lực để triển khai thực hiện các văn bản pháp luật; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật.

Tuy nhiên công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, các thành viên của UBND tỉnh vẫn còn những vấn đề cần tập trung giải quyết, đổi mới để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động như: Việc cập nhật, rà soát các nhiệm vụ, quyền hạn được Trung ương phân cấp, phân quyền cho chính quyền cấp tỉnh ban hành văn bản QPPL chưa kịp thời, thiếu toàn diện nên số lượng nghị quyết trình HĐND tỉnh ban hành đề nghị bổ sung trong năm rất nhiều so với số nghị quyết

đã được HĐND tỉnh đưa vào chương trình chính thức; việc thực hiện quy trình đề nghị xây dựng nghị quyết (đối với trường hợp bổ sung) còn lúng lẫm nên thực hiện chậm so với quy định của pháp luật; việc soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong một số lĩnh vực chất lượng chưa cao, chưa có tính dự báo để bảo đảm tính khả thi.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành quan tâm xây dựng đội ngũ công chức pháp chế để góp phần nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, công tác theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Việc chỉ đạo thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức viên chức để nâng cao chất lượng thực thi công vụ của các cơ quan, đơn vị có phần chưa quyết liệt nên hiệu quả chưa cao. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, các sở, ban, ngành quan tâm công tác theo dõi việc thực thi nhiệm vụ (tiến độ, chất lượng) của đội ngũ công chức, viên chức nhằm xếp loại, đánh giá chất lượng hằng năm bảo đảm khách quan, chính xác làm cơ sở tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, thu hút trọng dụng người có tài năng, trách nhiệm trong công việc.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo kết quả công tác năm 2023 của UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trình tại Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung Báo cáo và từ tình hình thực tế qua theo dõi, giám sát thường xuyên, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng đã tiếp tục tham mưu cho chính quyền các cấp và các Ban chỉ đạo xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch công tác; tập trung xây dựng lực lượng, xây dựng và triển khai các kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự, bảo đảm sẵn sàng xử lý, giải quyết các tình huống xảy ra; đã làm tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ. Lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn chủ động làm tốt công tác nắm bắt, đánh giá, dự báo sát đúng tình hình liên quan đến biên giới đất liền và vùng biển; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trên các tuyến biên giới, bảo vệ tốt hệ thống đường biên, mốc giới quốc gia; tập trung tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng cơ sở chính trị, tham gia phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn khu vực biên giới. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đạt được kết quả đáng ghi nhận. Các lực lượng chức năng đã đấu tranh, triệt phá thành công nhiều chuyên án tội phạm về ma túy, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, cho vay lãi nặng,...; đã tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là việc tăng cường xử lý người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vi phạm quy định về nồng độ cồn. Tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững; tình hình biên giới đất liền, trên biển, vùng trời không phát sinh tình huống bị động, bất ngờ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội vẫn còn những tồn tại, hạn chế đó là: Công tác huấn luyện ở một số đơn vị vẫn còn những mặt chưa đáp ứng yêu cầu; việc chỉ đạo khám sức khỏe tuyển chọn nghĩa vụ quân sự ở một số địa phương còn thiếu chặt chẽ, chất lượng chưa cao; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm

pháp luật có mặt còn hạn chế, hiệu quả chưa cao nên tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật khác có chiều hướng gia tăng. Tình hình an ninh kinh tế tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro; tai nạn giao thông tăng cả ba tiêu chí, số vụ tai nạn, số người chết và số người bị thương; hành vi vi phạm quy tắc tham gia giao thông xảy ra còn nhiều, tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông còn cao. Việc triển khai thực hiện quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy gây nhiều khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các lực lượng Quân sự nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; chỉ đạo các ngành, các địa phương thực hiện chặt chẽ và nâng cao chất lượng khám sức khỏe tuyển chọn người thực hiện nghĩa vụ quân sự; chỉ đạo lực lượng Biên phòng phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục nắm chắc tình hình ngoại biên, trên tuyến biên giới đất liền và trên biển; chỉ đạo lực lượng Công an tập trung nghiên cứu đánh giá, dự báo đúng tình hình để có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm; tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý triệt để hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, nhất là các hành vi vi phạm quy tắc tham gia giao thông, hành vi vi phạm quy định về dừng, đỗ xe gây cản trở, ùn tắc giao thông tại các địa bàn đô thị; giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo của công dân, tăng cường đối thoại, tuyên truyền, giải thích, vận động Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận và ổn định trong xã hội. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong công tác phòng cháy, chữa cháy.

2. Về công tác thanh tra, tư pháp

Năm 2023, toàn ngành Thanh tra đã tập trung triển khai các kế hoạch thanh tra hành chính và thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Qua thanh tra đã phát hiện nhiều sai phạm, kịp thời xử lý, chấn chỉnh hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và kiến nghị thu hồi tài sản nhà nước bị thất thoát. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan Thanh tra tập trung theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị qua thanh tra; tăng cường thanh tra trách nhiệm của lãnh đạo chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; quan tâm thanh tra trách nhiệm trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và công tác xử lý vi phạm hành chính ở cấp huyện, cấp xã. Công tác tư pháp đã được triển khai thực hiện toàn diện trên các mặt công tác. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được quan tâm thực hiện; UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được đẩy mạnh, đã tăng cường tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, duy trì các chuyên mục, chuyên trang về pháp luật trên bản tin, báo, đài phát thanh và truyền hình. Công tác quản lý nhà nước về luật sư, công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản được thực hiện khá chặt chẽ.

Tuy nhiên, các sở, ngành vẫn còn lúng túng trong thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL, việc soạn thảo văn bản QPPL còn chậm tiến độ, chất lượng chưa cao; trách nhiệm tham gia nghiên cứu, góp ý các dự thảo văn bản QPPL chưa cao, chất lượng còn hạn chế; chưa kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp; một số hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; công tác hòa giải ở cơ sở chưa có chuyển biến tích cực; chất lượng công tác chứng thực các hợp đồng, giao dịch của UBND cấp xã còn nhiều hạn chế, sai sót.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chủ động tham mưu thực hiện kịp thời và đúng quy trình về đề nghị, soạn thảo, ban hành văn bản QPPL; nâng cao trách nhiệm trong việc tham gia nghiên cứu, góp ý các dự thảo văn bản QPPL; chỉ đạo Sở Tư pháp và UBND cấp huyện khảo sát, đánh giá hiệu quả của các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật để kịp thời thay đổi nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; có biện pháp để tăng cường sự chủ động tự cập nhật, nghiên cứu pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm bảo đảm kinh phí cho hoạt động hòa giải cơ sở; có giải pháp phát triển các tổ chức hành nghề công chứng và nâng cao chất lượng công tác chứng thực của UBND cấp xã nhằm bảo đảm an toàn pháp lý của các hợp đồng, giao dịch góp phần hạn chế các tranh chấp dân sự.

3. Về công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính

Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền tiếp tục được quan tâm; tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, các ban quản lý dự án; đã rà soát, thống kê các đơn vị hành chính cấp xã không đảm bảo quy định về quy mô diện tích và dân số để xây dựng kế hoạch, đề án sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025; chỉ đạo rà soát thực hiện thủ tục để sáp nhập, hợp nhất các thôn, tổ dân phố bảo đảm tinh gọn, hoạt động có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức, triển khai xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm, quản lý chặt chẽ biên chế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện các chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được quan tâm. UBND tỉnh đã tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh triển khai công tác cải cách hành chính và đã đạt được những kết quả tích cực.

Tuy nhiên, công tác tinh giản biên chế để cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiệu quả chưa cao¹. Chưa có biện pháp để thu hút những người có tài năng vào bộ máy nhà nước; trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu. Số lượng hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan hành chính chưa được rà soát, cắt giảm nên chiếm tỷ lệ còn cao. Công tác cải cách hành chính có những nội dung, tiêu chí về đạt kết quả chưa cao; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn

¹ Trong năm 2023, toàn tỉnh chỉ tinh giản được 35 công chức, viên chức; trong khi đó số lượng công chức, viên chức xin thôi việc chỉ từ tháng 5 đến tháng 9 có đến 65 trường hợp.

gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao; tiến độ thực hiện Đề án 06 ở một số địa phương còn chậm.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 20/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí nhân lực và tiết kiệm ngân sách chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị; thực hiện các giải pháp triển khai bảo đảm tiến độ và hiệu quả việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm hoạt động thông suốt, thuận lợi cho người dân sau khi sáp nhập, hợp nhất. Chỉ đạo các sở, ban, ngành làm tốt công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức làm cơ sở cho việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Có phương án giải quyết số biên chế viên chức đã giao cho các hội đặc thù nằm ngoài tổng số lượng người làm việc được Trung ương giao, theo chủ trương tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương tích cực, nỗ lực thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là các nhiệm vụ đạt kết quả còn thấp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Lương Bình